TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN LONG BIÊN** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI** ---------- Số: 352/2024/QĐST-HNGĐ	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do- Hạnh phúc** *Long Biên, ngày 27 tháng 8 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN LONG BIÊN – TP. HÀ NỘI

- Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 310/2024/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 8 năm 2024, giữa:

Nguyên đơn: Chị Võ Thị Kim O, sinh năm 1984

Trú tại: Căn hộ B0505, chung cư CT4 khu đô thị T, phường Phường B, quận Long Biên, Hà Nội.

Bị đơn: Anh Nguyễn Tiến T, sinh năm 1979

Trú tại: Số 1 hẻm 158/38/26 Đường N, tổ 21 phường D, quận Long Biên, Hà Nội.

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 24, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 8 năm 2024 về việc các đương sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án HNGĐ thụ lý số 310/2024/TLST-HNGĐ ngày 16/8/2024.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 8 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa Chị Võ Thị Kim O và Anh Nguyễn Tiến T.

Giấy chứng nhận kết hôn số 172 ngày 13.11.2019 do Ủy ban nhân dân phường V, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội cấp cho Chị Võ Thị Kim O và Anh Nguyễn Tiến T không còn giá trị pháp lý.

- Về con chung: Hai bên xác nhận có 01 con chung là Nguyễn Đức A, sinh ngày 01/10/2021.

Khi ly hôn, anh chị thống nhất thỏa thuận: Anh T là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung là cháu Nguyễn Đức A.

Ghi nhận việc Chị O tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung 4.000.000đ/tháng/cháu cho đến khi con chung thành niên (Đủ 18 tuổi) hoặc khi có yêu cầu khác theo quy định pháp luật.

Chị O được quyền thăm nom con chung, chăm sóc con chung theo quy định của pháp luật.

- Về tài sản chung và công nợ chung: Anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị O tự nguyện chịu 75.000 đồng tiền án phí ly hôn, chịu thay cho Anh T 75.000 đồng tiền án phí khi thuận tình ly hôn và 150.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0018935 ngày 16/8/2024 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Long Biên, Hà Nội nay chuyển thành án phí ly hôn sơ thẩm.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND TP. Hà Nội;
- VKSND quận Long Biên;
- Chi Cục THADS quận Long Biên;
- UBND phường V, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội;
(Nơi đăng ký kết hôn ngày 13.11.2019);
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Hồng Hà